

Bản án số: 313/2017/HSST

Ngày 28/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Đức Long

2. Ông Nguyễn Đình Đường

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng – thư ký
tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên
tòa: Bà Nguyễn Thị Bình Nguyên, chức vụ: Kiểm sát viên.*

Ngày 28 tháng 8 năm 2017, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 292/2017/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn D, sinh ngày 27 tháng 3 năm 1986; tên gọi khác: Không; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm T, xã Y, huyện Đ, tỉnh T; Nơi ĐKNKTT: Xóm T, xã Y huyện Đ, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp : Không; Con ông: Nguyễn Văn Ng, sinh năm: 1952, trú tại: Xã P, huyện Đ, tỉnh P Con bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1956, trú tại: Xóm T, xã Y, huyện Đ, tỉnh T; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nông Thị Th, sinh năm 1990 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án (1): Tại Bản án số 316/2015/HSST ngày 10/11/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Văn D 09 tháng tù giam về tội: “ Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 22/4/2016.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 02/6/2017 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên

(Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

1. Anh Phan Văn H, sinh năm 1953, trú tại: Tổ 20, phường Q, thành phố T, tỉnh T (Vắng mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 02/6/2017, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực cổng bến xe khách Thái Nguyên cũ thuộc tổ 20, phường Q, thành phố T phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên tự khai tên là Nguyễn Văn D, qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện thu giữ tại túi quần phía trước bên phải D đang mặc 02 gói nhỏ (01 gói giấy và 01 gói nilon màu trắng) bên trong đều chứa chất bột màu trắng (D khai là Hêrôin của D). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của D số tiền 380.000 đồng.

Cùng ngày, tiến hành cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của D có trọng lượng là 0,813 gam.

Tại bản kết luận giám định số 710 ngày 08/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn D ngày 02/6/2017 là chất ma túy, loại Hêrôin.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn D khai nhận: Khoảng 8 giờ ngày 02/6/2017, D một mình đi bộ ra khu vực dốc phía sau bến xe khách Thái Nguyên cũ thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên với mục đích để mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán lẻ cho những người nghiện khác để kiếm lời. Tại đây, D đã mua của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói Hêrôin được gói bằng vỏ thuốc lá du lịch đỏ với giá 700.000 đồng. Sau đó, D chia gói Hêrôin trên thành 02 gói nhỏ, trong đó 01 gói được gói bằng giấy, 01 gói được gói bằng nilon màu trắng. Chia xong, D cất 02 gói Hêrôin vào túi quần bên phải D đang mặc rồi đi đến quán nước ở cổng bến xe khách Thái Nguyên cũ ngồi uống nước, chờ xem có ai hỏi mua ma túy thì bán. Tuy nhiên, D chưa kịp bán ma túy cho ai thì bị tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai của Nguyễn Văn D phù hợp với các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu A1 và 380.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 311/KSĐT-MT ngày 25/7/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, bị cáo xác định ngày 02/6/2017 đã mua số ma túy là Hêrôin với giá 700.000đồng về để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang.

Phản tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ quyền công tố trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 30 đến 36 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1

Tạm giữ số tiền 380.000đồng (Ba trăm tám mươi nghìn đồng), tiền NHNNVN thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phản tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận thừa nhận việc truy tố và xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan chỉ xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về đoàn tụ với gia đình và là người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn D thừa nhận bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời

khai của những người làm chứng, với vật chứng đã thu được, biên bản mở niêm phong, kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Với chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 02/6/2017, tại tổ 20, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, Nguyễn Văn D đang có hành vi tàng trữ 0,813 gam Hêrôin với mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội danh và hình phạt viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Điều 194 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào.... mua bán trái phép...chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương, bị cáo nhận thức rõ về điều đó nhưng vẫn tiếp tay cho các tệ nạn này làm gia tăng tệ nạn nghiện chất ma túy trong cộng đồng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi đó của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm do vậy bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 BLHS, bị cáo không có tiền sự, quá trình điều tra và cũng tại phiên tòa hôm nay có thái độ thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp, sống lang thang, không có tài sản riêng, bị cáo phạm tội có mục đích hưởng lợi nhuận nhưng bị cáo chưa kịp bán nên có căn cứ để miễn phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Mức hình phạt đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

Về vật chứng của vụ án: Cần áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1.

Đối với vật chứng là: 380.000đồng (Ba trăm tám mươi nghìn đồng), tiền NHNNVN trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, xét cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trong vụ án này, Nguyễn Văn D khai mua ma túy của 01 người đàn ông không quen biết, do không xác định được lai lịch, địa chỉ của người đàn ông trên nên không có cơ sở để điều tra làm rõ, xử lý.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn D 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/6/2017. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn D 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: *Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A1*

Tạm giữ số tiền 380.000đồng (Ba trăm tám mươi nghìn đồng), tiền NHNNVN của bị cáo để đảm bảo thi hành án (Ủy nhiệm chi số 85 ngày 20/7/2017). *Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 339 ngày 26/7/2017 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí

Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước .

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- UBND xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hải